

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HSST

Ngày: 31 – 01 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Thanh Hải** – Nguyên Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Tạ Quang Đức** – Chủ tịch Hội chữ thập đỏ huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thanh Thảo**, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thụy Quốc Vang**, ông **Lưu Minh C** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29, 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2023/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Thái Ngọc D**, sinh ngày 26/02/1988 tại Cà Mau. Nơi đăng ký thường trú: **Số A, X, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Tổ C, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Thái Văn M** năm 1963 và bà **Huỳnh Thị N** năm 1964; tiền sự: chưa; tiền án: chưa. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2023. Có mặt.

Luật sư: Trịnh Hữu B– Văn phòng L7– Đoàn L8 Cbào chữa cho bị cáo Thái Ngọc D1 mặt.

2. Bị cáo **Vũ Mạnh T**, sinh ngày 04/11/1985 tại Nghệ An. Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn L, sinh năm 1911 (chết) và bà Trần Thị G, sinh năm 1948; vợ **Phan Thị Kim H** năm 1982, có 02 con; tiền sự: chưa; tiền án: chưa. Bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/4/2023. Có mặt.

Luật sư: **Nguyễn Trường H**– Công ty L9– Đoàn Luật sư thành phố L8 bào chữa cho bị cáo **Vũ Mạnh T1** Có mặt.

Luật sư: Huỳnh Chí T1– Công ty L10– Đoàn L8 Cbào chữa cho bị cáo **Vũ Mạnh T2** mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Thanh G1sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Ông **Tào Minh P** năm 1996. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ Vắng mặt.

3. Bà **Huỳnh Thị N** năm 1964. Địa chỉ: Tổ C, khu vực B, Phường L, quận B, thành phố Cần Thơ Vắng mặt.

4. Ông **Nguyễn A** T2sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp T, xã T, P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

5. Ông **Hà Văn Q** năm 1993. Địa chỉ: khu V, phường L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang Vắng mặt.

6. Ông **Trương Văn T3** năm 1985. Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

7. Ông **Mai Thành Đ** năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

8. Ông Huỳnh Minh S, sinh năm 1973. Địa chỉ: Địa chỉ: ấp T, xã T, P, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

9. Ông Nguyễn T4 G2sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu V, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ Có mặt.

10. Ông Nguyễn Phước M1 năm 1988. Địa chỉ: Đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ Có mặt.

11. Ông Nguyễn Giang Đ1– Công chứng viên thuộc Văn phòng C1 chỉ Văn phòng công chứng: số C N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

12. Ông Nguyễn Văn Đ2 – Công chứng viên thuộc Văn phòng C1 chỉ văn phòng C4: số I, đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

13. Ông Nguyễn Trường H1 B1– Công chứng viên thuộc Văn phòng C1 chỉ văn phòng C4 số I, đường L, phường A, quận N, T đơn xin xét xử vắng mặt.

14. Ông Lê Tấn Q1– Công chứng viên thuộc Văn phòng C1 chỉ Văn phòng Công chứng: Lô A, đường PKDC thương mại Huyện P, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa Thái Ngọc Dvà Vũ Mạnh T5 hiện hành vi phạm tội như sau:

Bản thân Thái Ngọc D2 thời gian 03 năm làm nghề mua bán xe các loại, nhận làm dịch vụ rút hồ sơ xe, đăng ký xe cho khách hàng nên Dcó mối quan hệ quen biết với cán bộ Đội Cảnh sát giao thông huyện P6, Văn phòng Công chứng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Dhiều rõ muốn làm thủ tục đăng ký xe mới hoặc rút sang tên qua quận, huyện khác hay tỉnh khác thì thủ tục gồm có hồ sơ tài liệu phải đầy đủ, hợp pháp, hoàn thành nghĩa vụ thuế, chủ xe hoặc người được ủy quyền phải xuất trình bản chính để đối chiếu, mang theo xe để kiểm tra thực tế số khung, số máy. Nếu đủ hồ sơ và kiểm tra đúng thực tế thì cho bấm biển số, thu tiền phí và nhận biên nhận (BL 929, 934 - 935). Lợi dụng kẽ hở pháp luật “Giải quyết đăng ký sang tên xe đối với trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người” theo quy định Thông tư 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ C2 định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ - “ký nói

hợp đồng mua bán xe mô tô” tức là người chủ sở hữu hợp pháp đứng tên trên giấy đăng ký xe ký hợp đồng mua bán xe cho người thứ hai, người thứ hai không tiến hành đăng ký chủ sở hữu xe mà tiếp tục lập hợp đồng mua bán xe cho người thứ ba, người thứ ba sẽ đăng ký xe để được cấp giấy chủ sở hữu xe hợp pháp. Xuất phát từ nhu cầu của khách hàng, Đã tạo hồ sơ xe, hợp đồng mua bán xe, giả mạo chữ ký bên bán, bên mua, công chứng hồ sơ xe và bán hồ sơ xe đã công chứng để hưởng lợi. Thông qua việc làm hồ sơ xe cho khách, Đã tích lũy, lưu trữ thông tin của khách hàng để thực hiện các hồ sơ sau cho khách hàng khác.

Vào cuối năm 2021, Thái Ngọc D3 Vũ Mạnh T quen biết nhau thông qua mạng xã hội Facebook khi D4 gia hội nhóm “Hội dịch vụ hồ sơ xe toàn quốc” do Tlà trưởng nhóm. Sau khi quen biết, Dvà T6 đổi thông qua mạng xã hội Zalo, qua điện thoại, việc thanh toán tiền giao dịch giữa Dvà Tthông qua tài khoản ngân hàng. Dvà T7 thức được việc xe máy nhập lậu là xe được sản xuất ở thị trường nước ngoài được nhập vào Việt Nam bằng con đường không hợp pháp, không được Nhà nước công nhận và cho lưu hành. Nhưng để thu lợi, Dvà T8 mua xe máy nhập lậu, giá rẻ, sau đó thuê người làm hồ sơ, giấy tờ giả để hợp thức hóa xe nhập lậu, bán cho khách hàng để thu lợi (BL 946).

Từ tháng 7 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022, T9 hệ với người có tên tài khoản Zalo Gia B1(chưa rõ lai lịch) thuê làm giả các tài liệu của cơ quan, tổ chức và cung cấp thông tin như: Số khung, số máy, nhãn hiệu, số loại, tên người mua xe để xuất hóa đơn và được G1 B2làm giả ra Tờ khai nguồn gốc xe mô tô hai bánh nhập khẩu (Tờ khai hải quan), Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu (sau đây viết tắt là GCN đăng kiểm) và hóa đơn giá trị gia tăng (sau đây viết tắt là hóa đơn GTGT) “khống” của các công ty “ma” (lấy địa chỉ không có thật, trụ sở của người khác), đăng ký thành lập pháp nhân với Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hnhưng thực tế không hoạt động mà chỉ nhằm mục đích mua bán hóa đơn giá trị gia tăng như Công ty TNHH Đ6 giả mạo hóa đơn của Công ty cổ phần S5 đưa hồ sơ giả nhờ Đăng ký 02 hồ sơ xe và bán lại tài liệu giả cho D03 bộ hồ sơ để Dsử dụng các tài liệu giả này đăng ký, hợp thức hóa nguồn xe nhập lậu (không giấy tờ). Ngoài ra, D5 thuê Nguyễn Hồ Tuấn T10, sinh năm 2000 (sử dụng Zalo tên Nguyễn T4CCCD số 066200007226, ĐKTT: Thôn I, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) trợ Dlàm giả các tài liệu

CMND/CCCD bằng cách sử dụng phần mềm “TeamViewer” kết nối từ xa điều khiển máy tính cá nhân của D sử dụng các thao tác trên phần mềm “Photoshop” cắt ghép hình ảnh của người này ghép vào CCCD người cần làm giả, chỉnh sửa thông tin cá nhân trên CCCD/CMND của người mua xe, người bán xe, chủ xe cũ để D sử dụng bản photocopy cung cấp cho các Văn phòng công chứng khi thực hiện ký nối các hợp đồng mua bán xe.

T11 sử dụng 12 tài liệu giả gồm 05 Tờ khai hải quan, 05 GCN đăng kiểm, 02 hóa đơn GTGT của Công ty Cổ phần S6 tài liệu giả (trong đó có mua của T 03 bộ hồ sơ xe giả) gồm 05 Tờ khai hải quan, 05 GCN đăng kiểm, 02 hóa đơn GTGT của Công ty Cổ phần S7 sử dụng đăng ký trái pháp luật 05 xe và 01 tài liệu giả là “Giấy mua bán, cho, tặng xe” đăng ký tại Đội Cảnh sát giao thông mang tên chủ xe Huỳnh Thị N1 (mẹ D T12) lợi bất chính từ việc bán 03 bộ hồ sơ xe giả cho D6 89.000.000 đồng; D7 thu lợi từ việc đăng ký giúp T02 xe tại huyện P. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức mà các bị can cung cấp khi đăng ký 05 bộ hồ sơ tại Công an các xã thuộc huyện P 01 bộ hồ sơ D cung cấp cho Đội Cảnh sát giao thông, cụ thể:

1. Đối với hành vi phạm tội của bị can Vũ Mạnh T:

- Lần thứ nhất vào tháng 7/2022, T mua của Vũ Hoàng N2, sinh năm 1989, CCCD số 079089023303, địa chỉ: A ấp T, xã T, huyện H, thành phố H xe Honda Dream 125 màu trắng có dòng chữ NCX trên thân xe, số khung ND125M6162313, số máy ND125ME6162313 do Công ty H8 xuất năm 2021 cho thị trường Campuchia với giá 52.000.000 đồng thanh toán tiền mặt. Bị can T nhờ D8 ký giúp chiếc xe này và D9 cấp thông tin cá nhân của Võ T13 G1 sinh năm 1982, CCCD 092082016244, địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ cho T “Gia Bách” xuất “không” Hóa đơn GTGT (hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử) Mẫu số - Ký hiệu: 1C22TAD, số 00000627 lập ngày 14/7/2022; Đơn vị bán: Công ty TNHH Đ7, địa chỉ: B Đ, phường A, quận T, thành phố H mua: Võ Thanh G1 địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố C Honda Dream 125 số máy ND125ME6162313, số khung ND125M6162313; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 029249 cấp cho đơn vị nhập khẩu Công ty cổ phần S8 ký cấp Phạm Thị L1 - Phó Chi cục trưởng, ngày ký cấp 12/8/2021; GCN đăng kiểm số 18KXM/325897 cấp ngày 26/9/2021. Sau khi

hoàn chỉnh hồ sơ các tài liệu được làm giả thì T14 hồ sơ xe cho DDnờ và đưa hồ sơ cho ông Trương Văn T15 (thời điểm đó là Cán bộ Tổ tuần tra kiểm soát - Đội Cảnh sát giao thông thuộc Công an huyện P xe nêu trên. Khi nghe D10 giúp và có mối quan hệ quen biết khi làm đăng ký tại Tổ đăng ký xe thì Tươi nhận lời và đưa bộ hồ sơ nhờ ông Mai Thành Đ3 – Cán bộ Công an xã G đăng ký. Quá trình kiểm tra hồ sơ ngày 18/7/2022, ông Đ4 tưởng hồ sơ do Tươi gửi nên không phát hiện các tài liệu có trong hồ sơ là giả, đồng thời không gặp chủ xe, không yêu cầu chủ xe mang xe đến để kiểm tra, không kiểm tra đối chiếu bản chính Giấy tờ tùy thân của chủ xe, bấm chọn giúp biển số khi không có chủ xe và chuyển lại giấy hẹn trả kết quả, GCN đăng ký, biển số xe 65G1-442.01 cho T3, T3 giao lại GCN đăng ký xe số 65 000168 cấp ngày 26/7/2022 kèm biển số cho DSau đó, Trao bán chiếc xe biển số 65G1-442.01 trên mạng xã hội và được Phan Thái S1 mua với giá 105.000.000 đồng vào ngày 26/7/2022, S1 thanh toán chuyển khoản trước số tiền 55.000.000 đồng, số bút toán FT2207552147285, số tài khoản 196719681969 của Ngân hàng Q3 đến tài khoản của Thương số 0798968686 cùng hệ thống Ngân hàng Q8; ngày 27/7/2022, S1 tiếp tục chuyển số tiền 50.000.000 đồng số bút toán FT22208264062527 cho T S1 bán xe lại cho Bùi Phi V, sinh năm 1982, CMND số 321068980, ĐKTT: 268D, khu phố D, phường E, thành phố B, tỉnh Bến Tre và tiếp tục bán lại cho Võ Mai T16 T5, sinh năm 1988, CCCD số 072088003961, địa chỉ: Tổ B, N, N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh Đến tháng 9/2022, T chuyển thông tin cá nhân của Võ Mai T16 T5 cho D để làm thủ tục rút hồ sơ cho T5 thì D11 tự giả mạo chữ ký, chữ viết của T5 và G1 để công chứng Hợp đồng mua bán xe và được Văn phòng C4 chứng thực hợp đồng. Tiếp tục nhờ T3 liên hệ với Đ5 rút hồ sơ sang tên cho Võ Mai T16 T5 và được Công an xã G thu hồi đăng ký, biển số xe số 65G1-442.01, T5 không có mặt để thực hiện thủ tục. Khi có GCN thu hồi đăng ký, biển số xe do Công an xã G, T5 sử dụng đăng ký xe lần thứ hai tại Công an thành phố T thì bị phát hiện vào tháng 11/2022. Sau khi sự việc bị phát hiện, T17 trả lại số tiền 105.000.000 đồng cho S1 Qua việc T3 giúp Đăng ký hồ sơ lần đầu và rút hồ sơ đi thì D12 nguyện cho T3 số tiền 200.000 đồng đăng ký lần đầu (đăng ký mới) và rút sang tên cho T5 số tiền 500.000 đồng, tổng số tiền T3 đã hưởng lợi là 700.000 đồng. Xe đã thu hồi.

- **Lần thứ hai** vào ngày 10/10/2022, Tmua của **Nguyễn Qui N3**, sinh năm 1993, CMND số 352295597, ĐKTT: Khóm E, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang 01 xe Honda Dunk màu đen tím với giá **32.000.000 đồng**, theo yêu cầu của N2 thì T sử dụng tài khoản số 0798968686 chuyển vào tài khoản số 5168688688688 mang tên **Nguyễn Thị K** C1 bạn gái của N2 đặt cọc số tiền **11.000.000 đồng** số bút toán FT22283289008608. Nhờ gửi xe này cho nhà xe N8 tại **thành phố C xuống Cần Thơ** cho **T18** và nhờ nhà xe thu hộ số tiền còn lại. T làm giả bộ hồ sơ gồm: Hóa đơn GTGT (hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử) Mẫu số - Ký hiệu: 1C22TPK, số 00001831 lập ngày 07/10/2022, đơn vị bán là **Công ty TNHH T62**, địa chỉ: **C10 R, G D, phường P, thành phố T, thành phố H** mua: **Nguyễn A** T2 sinh năm 1993, địa chỉ: **TDP A, H, H, H** Honda Dunk số máy AF74E1004482, số khung AF741004484; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 093558 cấp cho đơn vị nhập khẩu **Công ty cổ phần S8** ký cấp Phạm Thị L1 – Phó Chi cục trưởng, ngày ký cấp 26/8/2018; GCN đăng kiểm số 18KXM/325762 cấp ngày 17/9/2018 và đưa cho **D10** đăng ký hộ. Nhưng hóa đơn GTGT số 00001831 lại xuất cho **Nguyễn A** T2 địa chỉ thường trú: TDP 13, TT H, H, Hà Tĩnh không thể đăng ký được do không có hộ khẩu tại **huyện P, C** Dthuê **Nguyễn Hồ T19** T4 làm giả CCCD của **Nguyễn Anh T20**, sinh năm 1993, CCCD số 042093001193, địa chỉ: TDP A, TT H, H, Hà T21 sử dụng thông tin cá nhân trái phép của **Nguyễn Anh T20**, sinh năm 1981, CCCD số 092081004699, ĐKTT: **ấp T, xã T, huyện P, thành phố C** ký nội hợp đồng tại Văn phòng C4 và đưa bộ hồ sơ này cho T3 nhờ ông **Hà M2** S2 - Cán bộ Công an xã T đăng ký và được cấp biển số **65FA - 045.11** ngày 03/12/2022, thực tế không có xe, không có chủ xe, ông **S1** chọn giúp biển số cho chủ xe và đưa biển số, giấy hẹn cho T3. Dự nguyện cho T3 số tiền 200.000 đồng. Duy chuyển lại GCN đăng ký xe, biển số xe Honda Dunk cho **T22** đó **T23** lại cho Vũ Hoàng N1 với giá **63.000.000 đồng** vào ngày 15/02/2023, hình thức thanh toán chuyển khoản. Quá trình làm việc Vũ Hoàng N1 đã tự nguyện giao nộp xe Honda Dunk biển số 65FA-045.11, Nam không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với T (BL 1223, 1225).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện tại địa bàn xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, **T24** 01 xe Honda Wave 125i màu trắng có số khung NF125C-0208375, số máy NF125MCE-0208375 của **P7**, sinh năm 1980, CCCD số 089080009345, địa chỉ: E H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang với giá **35.000.000 đồng**. Thương

thuê Gia B2 làm giả bộ hồ sơ gồm: Hóa đơn GTGT (hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử) Mẫu số - Ký hiệu: 1C22TAD, số 00000884 lập ngày 09/8/2022; đơn vị bán là Công ty TNHH Đ7, địa chỉ: B Đ, phường A, quận T, thành phố H hóa đơn nhờ Trần Ngọc L2, sinh năm 1966, CCCD số 082066020647, địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ xe; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 092351 cấp cho đơn vị nhập khẩu Công ty cổ phần S8 người ký cấp Phạm Thị L3 Chi cục trưởng, ngày ký cấp 16/8/2017; 01 (một) GCN đăng kiểm số 18KXM/321046. Thương trực tiếp sử dụng bộ hồ sơ giả này để đăng ký xe tại Công an xã A, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận và biển số 63D1 - 270.57. Đến tháng 8/2022, T23 chiếc xe Honda Wave 125i biển số 63D1 - 270.57 cho Thái Ngọc D không có hợp đồng mua bán xe với giá 45.000.000 đồng, tiếp tục bán lại cho Phan Văn T25, sinh năm 1979, CCCD số 092079004694, ĐKTT: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố C giá 53.000.000 đồng và yêu cầu Đút hồ sơ về huyện P, T khi có Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe do Công an xã A, tỉnh Tiền Giang cấp, T6 làm thủ tục đăng ký và được cấp biển số 65G1 - 455.64. Đến tháng 10/2022, T6 bán lại cho Bùi Ngọc H2, sinh năm 1965, CCCD số 089065000236, địa chỉ: Lô F, Khóm Đ, M, L, An Giang với giá 80.000.000 đồng và được cấp biển số 67B2 - 819.92. Đến ngày 20/4/2023, H2 bán lại cho Khương Văn O, sinh năm 1984, CCCD số 092084012223, địa chỉ: KV T, phường T, quận T, thành phố C giá 114.500.000 đồng và đã được cấp GCN thu hồi đăng ký, biển số xe thì bị phát hiện thu giữ xe (BL 375, 381). Do hành vi phạm tội sử dụng tài liệu giả của T26 ra tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P bàn giao hồ sơ và vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh T63 (PC01) để thụ lý điều tra theo thẩm quyền (BL 195-196) .

Tồn cho D03 tài liệu giả là “giấy ủy quyền” chưa ghi nội dung có con dấu, chữ ký của Chủ tịch UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long

2. Đối với hành vi phạm tội của bị can Thái Ngọc D:

- Lần thứ nhất vào tháng 8/2022, D mua xe Honda Wave 125i màu đỏ số máy NF125MCE0155424, số khung NF125C0155424 (không giấy tờ) của Khang W mạng xã hội facebook (chưa rõ lai lịch) với giá 54.000.000 đồng hoặc 55.000.000 đồng (Đặt cọc và chuyển tiền vào tài khoản số 19027655428026 mang tên

Nguyễn Duy T27 H3 số tiền **9.000.000 đồng** (số bút toán FT22220971455876 từ tài khoản nguồn của D13 0939939944 đến tài khoản của Nguyễn Duy T27 H3 nội dung: “Thái Ngọc Dọc Wave 125i màu đỏ” theo chỉ định của Khang Wave ngày 08/8/2022, khoảng vài ngày sau thì D nhận xe do Khang Wcho người vận chuyển đến và thanh toán đủ). D cung cấp thông tin xe, người mua ghi trên hóa đơn cho T28 thuê G1 B2 làm giả và bán lại hồ sơ giả cho D14: Hóa đơn GTGT Mẫu số - Ký hiệu: 01GTKT3/001 – AP/17P, số 000258 lập ngày 10/6/2014; Đơn vị bán: Công ty Cổ phần S9, địa chỉ: C, quốc lộ A, khu phố I, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An người mua: Nguyễn Thanh N3 địa chỉ: 1, đường C, quận N, thành phố C nhận hiệu Honda Wave 125i số máy NF125MCE0155424, số khung NF125C0155424; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 085635 cấp cho đơn vị nhập khẩu Công ty cổ phần S8 người ký cấp Phạm Thị L3 Chi cục trưởng, ngày ký cấp 16/8/2013; GCN đăng kiểm số 18KXM/325412 cấp ngày 25/10/2013 và trả tiền cho T24 bộ hồ sơ giả trên với giá **30.000.000 đồng**. Nhưng hóa đơn GTGT số 00258 lại xuất cho N10 tại quận N đăng ký được tại huyện P lấy thông tin trái phép của Nguyễn Anh T20, sinh năm 1981, CCCD số 092081004699, ĐKTT: ấp T, xã T, huyện P, thành phố C nói hợp đồng tại Văn phòng công chứng 24h và đưa bộ hồ sơ này cho T3 nhờ ông Nguyễn T4 G2 là Cán bộ Công an xã T và được cấp biển số **65G1 – 453.11** ngày 06/10/2022 (thực tế không có xe, không có chủ xe, ông G2 tự bấm biển số thay cho chủ xe và đưa giấy tờ lại cho T3 D tự nguyện cho T3 số tiền **200.000 đồng** giúp đăng ký hộ. Xe này bị can D nhờ T bán hộ sau khi đăng ký, T29 đã làm mất trong khi đi chơi hội chợ tại huyện C, tỉnh Tiền Giang **Xe không thu hồi được**.

- **Lần thứ hai** vào tháng 8/2022, D mua của K Wave xe Honda Wave 125i màu trắng có số máy JA21E3318940, số khung MLHJA2106L5518940 (không giấy tờ) với giá khoảng **36.000.000 đồng đến 37.000.000 đồng**. Khang Wave chỉ định chuyển tiền cọc vào tài khoản Nguyễn Duy T27 H3 số 19027655428026. Ngày 06/8/2022, D15 cọc vào tài khoản của Nguyễn Duy T27 H3 số tiền **6.000.000 đồng** số bút toán FT2218620768600, vài ngày sau thì Khang Wcho người vận chuyển xe đến và thanh toán đủ. D mua của T30 hồ sơ giả với giá **30.000.000 đồng** gồm: Hóa đơn GTGT Mẫu số - Ký hiệu: 01GTKT3/001, số 000264 lập ngày 07/9/2021; Đơn vị bán: Công ty Cổ phần S9, địa chỉ: C, quốc lộ A, khu phố I, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An người mua: Nguyễn A T2 địa chỉ: TDP A, H, H, H Honda Wave 125i

số máy JA21E3318940, số khung MLHJA2106L5518940; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 092360 cấp cho đơn vị nhập khẩu Công ty cổ phần S8 người ký cấp **Phạm Thị L3** Chi cục trưởng, ngày ký cấp 14/6/2021; GCN đăng kiểm số 18KXM/321055 cấp ngày 05/7/2021. Nhưng hóa đơn xuất cho **Nguyễn Anh T20**, sinh năm 1993, CCCD số 042093001193 cấp ngày 18/6/2019, địa chỉ: **T, thị trấn H, H, H** đăng ký được. Vì vậy, **D16** tục thuê **Nguyễn Hồ T19** T4 sinh năm 2000 (Zalo tên Nguyễn T4 CCCD số 066200007226, ĐKTT: Thôn I, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk sử dụng phần mềm “TeamViewer” kết nối từ xa điều khiển máy tính cá nhân của **D17** cách dùng phần mềm “Photoshop” cắt ghép hình ảnh của người khác vào thông tin cá nhân trên CCCD của **Nguyễn A T2** và in ra bản photocopy, đồng thời D mượn CCCD của **Tào Minh P1**, sinh năm 1996, CCCD số 092096000193, địa chỉ: **ấp M, xã M, huyện P, thành phố C** giả mạo chữ ký, chữ viết của T2 P trên Hợp đồng mua bán xe rồi cung cấp cho Văn phòng C4 để chứng thực hợp đồng. Sau đó, **D18** bộ hồ sơ xe máy này cho T3 để T3 nhờ ông **Nguyễn Phước M3** là cán bộ Công an xã M đăng ký và được cấp biển số **65G1 - 457.69** ngày 12/10/2022 thực tế không có xe, không có chủ xe, ông M1 tự bấm biển số thay cho chủ xe và đưa giấy tờ lại cho T3. D bán chiếc xe này cho **Hà Văn Q** năm 1993, CCCD số 093093005051, ĐKTT: Khu vực 2, L, N, Hậu Giang (Cửa hàng X với giá **60.500.000 đồng** hoặc **63.000.000 đồng** và **Q2** vào tài khoản của D số 011000503239 ngày 28/10/2022 số tiền **50.000.000 đồng**. Tiếp tục bán lại cho **Huỳnh Hoàng H3**, sinh năm 2003, CCCD số 093203000071, ĐKTT: 7 Bà Huyện Thanh Quan, T, N, Cần Thơ nhưng khi làm việc, cố tình không khai báo đã bán chiếc xe này cho H4. Ngày 21/5/2023, H4 đang lưu thông trên **đường C** bị phát hiện và tạm giữ phương tiện theo Quyết định truy tìm vật (BL 377, 382).

- **Lần thứ ba** vào ngày 13/10/2022, Khang Wave gửi hình ảnh 02 xe Honda Dream 125 màu trắng yếm xe (bửng) bên phía tay ga có dòng chữ “NCX” gửi vào facebook của **D3** rao bán xe thùng với giá **96.000.000 đồng**. **D** chốt giá **95.000.000 đồng/02 xe** và được Khang Wave đồng ý. D chia lại cho bị can T01 chiếc và kêu T sử dụng tài khoản số 866686868 mở ngày 16/9/2022 mang tên Nguyễn Văn L3 CCCD số 001088032709, ĐKKT: Đội 1, Tả Thanh OT, Hà Nội (CCCD của L3 được T nhờ D làm giả để cung cấp cho **Ngân hàng P8** mở tài khoản). T sử dụng tài khoản mang tên **Nguyễn Văn L4** vào tài khoản số 19027655428026 của **Nguyễn Duy T27** H3 số

tiền đặt cọc **20.000.000 đồng** số bút toán FT22875QWNO ngày 14/10/2022 nội dung: “Nguyễn Văn L3chuyển tiền”. Dmua của **T30** hồ sơ giả với giá **35.000.000 đồng** gồm: Hóa đơn GTGT là hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử, Mẫu số - Ký hiệu: 1C22TYYY, số 00001143 lập ngày 26/10/2022; Đơn vị bán: **Công ty TNHH T64**, địa chỉ: **B N, phường A, quận G, thành phố H** mua: **Tào Minh P2** chỉ: **ấp M, xã M, huyện P, thành phố C** Honda Dream 125 số máy ND125ME6319715, số khung ND125M6319715; Tờ khai hải quan (Liên 2) số 092470 cấp cho đơn vị nhập khẩu Công ty cổ phần S8người ký cấp **Phạm Thị L3** Chi cục trưởng, ngày ký cấp 10/4/2020; GCN đăng kiểm số 18KXM/325840 cấp ngày 27/4/2020. Đưa bộ hồ sơ xe máy này cho T3để T3nhờ ông **Nguyễn Phước M3** là cán bộ Công an xã Mđăng ký và được cấp biển số **65G1 – 457.58** ngày 04/11/2022, thực tế không có xe, không có chủ xe, ông M1tự bấm biển số thay cho chủ xe và đưa giấy tờ lại cho T3. Do chiếc xe 65G1- 442.01 bán về Tây Ninh bị phát hiện nên **D19** rã một số phụ tùng xe 65G1 – 457.58 để bán, khung xe, máy xe, biển số, GCN đăng ký bán lại cho **Khang W1** chưa nhận tiền. Đối với chiếc xe còn lại **D20** giúp **Tthì T31** ra **miền B** nhờ người khác đăng ký. **Hai chiếc xe này không thu hồi được.**

- **Lần thứ tư**, bị can **Thái Ngọc D** có hành vi “Sử dụng 01 (một) tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là Giấy mua, bán, cho, tặng xe ký không ghi nội dung và giả chữ ký, con dấu của ông **Nguyễn Quốc N4** Chủ tịch **UBND xã T**, tỉnh Vĩnh Longđể cung cấp đăng ký trái pháp luật tại **Đội CSGT Công an huyện P** với phương tiện mang biển kiểm soát **65G1 – 390.01** số máy 207319181, số khung 437A319658 do bà **Huỳnh Thị N1**, sinh năm 1964, CMND số 360555500 (mẹ ruột Đđược Dkhai man nơi thường trú của bà Nừ A X, T, N, **thành phố C địa chỉ: ấp N, thị trấn P, huyện P**, Cần ThơThu giữ khi khám xét tại nhà **D03** tài liệu giả là Giấy ủy quyền chưa ghi nội dung có chữ ký, con dấu của Chủ tịch **UBND xã T D21** sử dụng khi làm thủ tục mua bán xe cũ.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án xác định ngoài hành vi phạm tội được thực hiện, xảy ra tại **huyện P, thành phố C** bị can còn thực hiện hành vi phạm tội tại nhiều nơi khác nhau như:

Tại **Công an xã H**, tỉnh Nghệ AnBị can Vũ Mạnh TThái Ngọc Dmua 01 xe máy Honda Dream 125 màu đen số máy ND125ME6302425, số khung

ND125M6302425 và 01 xe Honda Benly 125 màu đen số máy JA03E1002242, số khung JA031002266 gửi hồ sơ, xe cho **Phan Bá P3**, sinh năm 1984, CCCD số 040084026834 địa chỉ: T, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An và được **Công an xã H**, tỉnh Nghệ An cấp biển số cho 02 phương tiện lần lượt là 37M1 – 357.28 và 37M1 – 357.63. Sau khi đăng ký xong, nhanh chóng bán, rút về hai tỉnh Long An, Tiền Giang đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** thông báo chuyển thông tin, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – **Công an tỉnh N** tiếp nhận điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại **Công an huyện Q**: Gửi bộ hồ sơ giả, xe Suzuki Satria màu trắng xanh đen có số khung F125ID817456, số máy MH8BF13BL4J816981 cho Nguyễn Thị Hồng ngụ **khối C, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**, xe có nguồn gốc mua của Nguyễn Thành N5, sinh năm 1989, CCCD số 070089009273, ĐKTT: Tổ A, Khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước và được **Công an huyện Q** cấp GCN đăng ký, biển kiểm soát 37L3 – 023.24. Sau khi đăng ký xong, nhanh chóng rút về Cần Thơ đăng ký và được cấp biển kiểm soát 65B2 – 779.33 mang tên **Huỳnh Thanh S2**, sinh năm 1986, CCCD số 092086011634, ĐKTT: 21B/2, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (xe này là của Dnhờ S3 đứng tên, đang tạm giữ xe). Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** thông báo chuyển thông tin, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – **Công an tỉnh N** quan Cảnh sát điều tra Công an, huyện Q để tiếp nhận điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại **Công an huyện H**: Gửi bộ hồ sơ giả, xe Suzuki Satria số khung MH8BF13BL4J818108, số máy F125-ID818823 cho Hoàng Thị S4 CCCD số 038190045190 ngụ T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa xe có nguồn gốc mua của Nguyễn Thành N5, sinh năm 1989, CCCD số 070089009273, ĐKTT: Tổ A, Khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước và được **Công an huyện H** cấp GCN đăng ký, biển kiểm soát 36F1 – 462.64 (đang tạm giữ xe). Sau khi đăng ký xong, nhanh chóng rút về Cần Thơ, **T23** lại cho **Huỳnh T32** S3 với giá **210.000.000 đồng**, đã đóng thuế trước bạ chờ đăng ký bị phát hiện thu giữ trong quá trình khám xét tại chỗ ở của bị can **Thái N6** D Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** thông báo chuyển thông tin, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện H** để tiếp nhận điều tra xử lý theo thẩm quyền.

3. Kết quả trưng cầu giám định, văn bản trả lời liên quan đến tài liệu giả:

06 (sáu) bộ hồ sơ tài liệu giả (bản gốc) được các bị can sử dụng để đăng ký trái pháp luật, vật chứng, đồ vật, tài liệu khi khám xét thấy và lời khai, kết quả xác minh làm việc, cung cấp tài liệu, dữ liệu điện tử của cơ quan, tổ chức, cá nhân:

- Căn cứ Kết luận giám định số: 30/KL-KTHS-TL ngày 24/3/2023 của Phòng K3 (BL 289, 303 – 311) kết luận:

1/ Hình dấu tròn có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM – BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 so với hình dấu tròn có cùng nội dung đóng trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2/ Chữ ký mang tên **Phạm Đông P4** trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 so với chữ ký của **N11** trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 không phải do cùng một người ký ra.

- Căn cứ Kết luận giám định số: 43/KL-KTHS-TL ngày 26/4/2023 của Phòng K3 (BL 293, 313 – 320) kết luận:

1/ Hình dấu tròn có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CỤC H7–C6KHU VỰC I” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 so với hình dấu tròn có cùng nội dung đóng trên tài liệu mẫu ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2/ Chữ ký mang tên **Phạm Thị L1** trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 so với chữ ký của **P9** tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một người ký ra.

- Căn cứ Kết luận giám định số: 65/KL-KTHS-TL ngày 07/6/2023 của Phòng K3 (BL 295, 321 – 329) kết luận:

1/ Chữ ký mang họ tên **Võ T16 G1** trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mang họ tên **Võ T16 G1** do **Thái Ngọc D22** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 do cùng một người ký ra.

2/ Chữ ký mang họ tên **Võ Mai T16** T5 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mang họ tên **Võ Mai T16** T5 do **Thái Ngọc D22** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M2 do cùng một người ký ra.

3/ Chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1993) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1993) do **Thái Ngọc D22** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M3 do cùng một người ký ra.

4/ Chữ ký mang họ tên **Tào Minh P5** tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ ký mang họ tên **Tào Minh Pdo Thái Ngọc D23** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M4 do cùng một người ký ra.

5/ Chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1981) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1981) do **Thái Ngọc D23** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 do cùng một người ký ra.

6/ Chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1993) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1993) do **Thái Ngọc D23** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M3 do cùng một người ký ra.

7/ Chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1981) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ ký mang họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1981) do **Thái Ngọc D23** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 do cùng một người ký ra.

8/ Chữ viết họ tên **Võ T16** G1 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết họ tên **Võ T16** G1 do **Thái Ngọc D24** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 do cùng một người viết ra.

9/ Chữ viết họ tên **Võ Mai T16** T5 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết họ tên **Võ Mai T16** T5 do **Thái Ngọc D24** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M2 do cùng một người viết ra.

10/ Chữ viết họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1993) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết họ tên **Nguyễn Anh T20**(SN 1991) do **Thái Ngọc D24** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 do cùng một người viết ra.

11/ Chữ viết họ tên **Tào Minh P5** tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết họ tên **Tào Minh Pdo Thái Ngọc D25** thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M4 do cùng một người viết ra.

12/ Chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1981) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1981) do Thái Ngọc D25 thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 do cùng một người viết ra.

13/ Chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1993) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1993) do Thái Ngọc D25 thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M3 do cùng một người viết ra.

14/ Chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1981) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ viết họ tên Nguyễn Anh T20(SN 1981) do Thái Ngọc D25 thực nghiệm trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 do cùng một người viết ra.

- Căn cứ Kết luận giám định số: 66/KL-KTHS-TL ngày 09/6/2023 của Phòng K3(BL 299, 331-340) kết luận:

1/ Chữ viết trên Giấy mua, bán, cho, tặng xe ghi ngày 18/01/2021 ký hiệu A1 so với chữ viết của Thái Ngọc D26 tài liệu mẫu ký hiệu M1 do cùng một người viết ra.

2/ Hình dấu tròn có nội dung “U.B.N.D XÃ TÂN BÌNH H.BÌNH TÂN T.VĨNH LONG” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu ký hiệu M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

3/ Chữ ký họ tên Nguyễn Quốc N4trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ ký của N12 tài liệu mẫu ký hiệu M3 không phải do cùng một người ký ra.

- Căn cứ Kết luận giám định số: 67/KL-KTHS-TL ngày 09/6/2023 của Phòng K3 (BL 301, 343 -350) kết luận:

1/ Hình dấu tròn có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CỤC H7C6KHU VỰC I” đóng trên Tờ khai nguồn gốc xe mô tô hai bánh nhập khẩu cần giám định ký hiệu A1 so với hình dấu tròn có cùng nội dung đóng trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2/ Chữ ký họ tên Phạm Thị L1trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký của Phạm Thị L1trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 không phải do cùng một người ký ra.

3/ Hình dấu tròn có nội dung: “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM, BỘ G4CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM” đóng trên Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu cần giám định ký hiệu A2 so với hình dấu tròn có cùng nội dung đóng trên các tài liệu mẫu ký hiệu M2, M3 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

4/ Chữ ký họ tên N13 tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ ký của N13 tài liệu mẫu ký hiệu M4 không phải do cùng một người ký ra.

- Đối với 02 hóa đơn GTGT: Hóa đơn GTGT Mẫu số - Ký hiệu: 01GTKT3/001 – AP/17P, số 000258 lập ngày 10/6/2014; Đơn vị bán: Công ty Cổ phần S9, địa chỉ: C, quốc lộ A, khu phố I, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An người mua: Nguyễn Thanh N3 địa chỉ: 1, đường C, quận N, thành phố C nhãn hiệu Honda Wave 125i số máy NF125MCE0155424, số khung NF125C0155424 và Hóa đơn GTGT Mẫu số - Ký hiệu: 01GTKT3/001, số 000264 lập ngày 07/9/2021; Đơn vị bán: Công ty Cổ phần S9, địa chỉ: C, quốc lộ A, khu phố I, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An người mua: Nguyễn A T2 địa chỉ: TDP A, H, H, H Honda Wave 125i số máy JA21E3318940, số khung MLHJA2106L5518940. Công ty Cổ phần S8 và Cục Thuế tỉnh L Công văn số 1460 ngày 04/5/2023 xác định 02 số hóa đơn nêu trên không phải do Công ty Cổ phần S10 hành.

- Đối với các CMND các bị can thuê Nguyễn Hồ T19 T4 làm giả CMND/CCCD sử dụng bản photocopy để cung cấp khi ký nối hợp đồng tại các Văn phòng công chứng, không thu được bản chính nên không đủ cơ sở yêu cầu giám định.

4. Kết luận định giá tài sản đối với 06 (sáu) xe mô tô với tổng giá trị tài sản định giá 223.000.000 đồng (BL 362, 364-370):

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream 125 màu trắng biển số 65G1 – 442.01, số máy ND125ME6162313, số khung ND125M6162313; Thời gian định giá: 18/7/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **30.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream 125 màu trắng biển số 65G1 – 457.58, số máy ND125ME6319715, số khung ND125M6319715; Thời gian định giá: 04/11/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **30.000.000 đồng**.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave 125i màu trắng biển số 65G1 – 457.69, số máy JA21E3318940, số khung MLHJA2106L5518940; Thời gian định giá: 12/10/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **59.000.000 đồng**.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave 125i màu đỏ biển số 65G1 – 453.11, số máy NF125MCE0155424, số khung NF125C0155424, số khung MLHJA2106L5518940; Thời gian định giá: 06/10/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **32.000.000 đồng**.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dunk màu đen tím biển số 65FA – 045.11, số máy AF74E1004482, số khung AF741004484; Thời gian định giá: 03/12/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **40.000.000 đồng**.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave 125i màu trắng biển số 65G1 – 455.64, số máy NF125MCE0208375, số khung NF125C0208375; Thời gian định giá: 01/10/2022; Kết luận về giá trị tài sản của Hội đồng: **32.000.000 đồng**.

5. Việc tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý đồ vật, tài liệu thu giữ, vật chứng còn lại:

*** Khám xét tạm giữ đồ vật, tài liệu tại nhà Thái Ngọc D**

1/ Khu vực bên trong phòng ngủ:

- Biển số xe: 86C1-01597, 65B2-34193, 65G1-19409, 56FB-3909, 88F1-3985, 65H7-3685, 65L1-0598, 72C1-61854, 49AH-00095, 65E1-43093, 65B1-05632, 65AA-09402, 65V1-4540, 65AA-10677, 65G1-40159, 65X2-5381, 65G1-00776, 65B1-30897, 65FA-03705, 65G1-10058, 65P1-6338, 65FA-03024, 65FA-03530, 65FA-03328, 65FA-03531, 65B2-52702, 65F1-68573, 65G1-00716, 72F1-3367, 52L3-6523, 33K6-6668, 65B1-02032, 65AA-10869, 65FA-30708, 65G1-37432, 65F2-6875, 36FA-6106, 65P3-6271, 65G1-36706, 65B2-11385, 63B3-38654, 65G1-10731, 65AA-10759, 65L1-6269, 67M6-9581, 65B2-49850, 67F3-9583, 65F4-9780, 19D1-01326, 65F1-62050, 65CA-01439, 65B2-69546, 65F1-52018, 65G1-36900, 65FA-03864, 65B2-03070, 65B2-64672, 65FB-0335, 65MA-

00262, 65G1-31862, 65X4-1820, 65G1-38144, 43X5-1036, 65G1-38313, 65G1-37480, 65F3-2993, 65F1-19358, 65K1-16650, 65K1-03022, 65G1-38486, 65G1-28397, 65G1-37030, 65G1-30296, 65G1-39710, 67E1-48088, 84AA-01207, 77G1-32333, 94FA-6465, 8888 số nước ngoài. Biễn số xe thu hồi nhưng **D7** nộp lại cho Cơ quan đăng ký.

- 01 điện thoại di động Nokia, model: TA-1030, IMEI1: 355810096843399, IMEI 2: 355826091843390 (đã kiểm tra);
- Tiền Việt Nam 3.210.000 đồng;
- 13 cái usb (đã kiểm tra bị hư hỏng).
- 01 bao thư có 07 mảnh giấy hình chữ nhật có các ký tự số và chữ (bảng chà số khung, số máy Dnhận của khách);
- 01 máy tính bảng hiệu ipad A(thế hệ 5), số máy MME23ZA/A, số sê ri HK0732RY2T (đã kiểm tra);
- 55 Biễn lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn mệnh giá ba nghìn đồng, hai nghìn đồng do **UBND phường C**, tỉnh Vĩnh Longphát hành để thu khi công chứng;
- 01 đồng hồ smart watch nhãn hiệu Apple (đã kiểm tra);
- 01 Màn hình máy tính Samsung, model: S32E-360F;
- 01 bàn phím máy tính BLADE, 01 CPU nhãn hiệu HP số hiệu: JPA616H1D2;
- 02 gam máy vi tính;
- 01 máy in nhãn hiệu HP laserJet P2055d;
- Máy phô tô và Scan hiệu RICOH, model afico MP 301SPF;
- 01 thùng giấy tờ, tài liệu có liên quan đã được niêm phong, chưa kiểm điểm số lượng (theo bảng thống kê số 2);
- 05 thùng carton chứa tài liệu (theo bảng thống kê số 1).

2/ Khám xe mô tô 65G1 – 394.94:

- 01 thẻ ATM MB số 9704222042041715 Thai Ngoc Duy;
- 01 thẻ Visa VCB 4691730000059228 Thai Ngoc Duy;
- 01 thẻ hội viên Megamarket số 0150000773002 Thai Ngoc Duy;
- 01 thẻ VCB số 9704366801493820028 T
- 01 Giấy đăng ký xe mô tô xe máy số A0050295, tên chủ xe: Thái Văn Mậu, BKS 65P1 – 6338;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 097611 tên Lê Minh V1BKS 95B1 – 837.10;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65011032 tên Thái Ngọc D BKS 65B2 – 646.72;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65003052 tên Huỳnh Thị NBKS 65G1 – 394.94;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65003693 tên Nguyễn H4 L4BKS 65G1 – 441.06;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 63000014 tên Phan Thị M2BKS 63AN – 111.13;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65002976 tên Thái Ngọc DBKS 65MA – 002.62;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65008480 tên Thái Ngọc DBKS 65M1 – 054.46;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65006649 tên Thái Ngọc DBKS 65AA – 107.59;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65000195 tên Nguyễn Lê H5 Đ3BKS 65FA – 036.49;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65005395 tên Lê Quốc C2BKS 65G1 – 369.00;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 054409 tên Nguyễn Minh K1BKS 65F1 – 620.50, kèm CCCD Nguyễn Minh K1phô tô;
- Giấy phép lái xe số 920064689509 tên Thái Ngọc D27 A1 cấp ngày 09/10/2015 do Sở GTVT CT, Giấy phép lái xe số 920064689509 tên Thái Ngọc D27 C cấp ngày 09/11/2020 do Sở GTVT CT;
- 01 Giấy CMND tên Thái Ngọc D28 362231448 cấp ngày 30/8/2011; 01 Giấy chứng minh nhân dân Thái Ngọc D28 096088000006 cấp ngày 04/8/2015;
- 01 thẻ Visa MB 4089041022582563;
- 01 Giấy hẹn của CA quận cái Răng ngày 28/02/2023;
- Biên lai thu tiền thuế số 0080122 ngày 28/02/2023;
- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe tên Nguyễn Văn M3ngày 10/02/2023; Hợp đồng mua, bán xe mô tô, xe máy giữa N14 L5số chứng thực 17

quyền số 01/2023 ngày 28/02/2023 Văn phòng công chứng UBND xã C, Kiên Giang

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 029268 tên Phan Thanh N6biển số 65G1 – 351.44;

- 01 biển số xe 68NA – 051.56; 01 biển số xe 65D1 – 338.01 (nhận rút hồ sơ cho khách);

- 01 điện thoại di động iphone 14 pro max của bị can Dcó gắn sim số 0795416416.

3/ Khám xe mô tô 83C1 – 350.21:

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018877 Nbiển số 83C1 - 35021;

- 01 Hợp đồng mua, bán xe của N15 04/11/2020 tại Văn phòng C3 quyền số 12;

4/ 15 Xe mô tô: 01 xe SH 150 BKS 65G1 – 394.94; 01 xe Vision BKS 83C1 – 350.21; 01 xe Vision BKS 83Z1 – 083.51; 01 xe Satria BKS 65E1 – 467.72; 01 xe Julio BKS 65FA – 036.49; 01 xe màu trắng xanh có tem XR – BAJA không biển kiểm soát; 01 xe CYGNUS BKS 43S2 – 5392; 01 xe chaly không BKS; 01 xe màu nhám đen không biển kiểm soát; 01 xe gắn máy không biển số trên xe có dòng chữ CHALY, xe màu tím; 01 Xe máy gắn không biển số trên xe có dòng chữ KEEP SAFETY, xe màu xanh dương; 01 xe gắn máy không biển số có dòng chữ CHALY, xa màu xanh lá cây; 01 xe gắn máy không biển số trên xe có dòng chữ SUZUKI-FD110 LOVE, xe màu xám đen; 01 xe gắn máy không biển số trên xe có dòng chữ C3xe màu trắng; 01 xe 65M1– 54.46 giao cho bà Huỳnh Thị N1(mẹ D29 quản.

*** Khám xét tạm giữ đồ vật, tài liệu tại nhà Vũ Mạnh T:**

1/ Khu vực phòng khách:

- Máy vi tính xách tay nhãn hiệu Hp màu đen (Full computer name: PC-20211108OKNB, Product ID: 00426-292-0000007-85851) có lưu 34 hóa đơn GTGT liên quan đến việc bán xe máy cho người mua;

- Biển số xe 63AN – 111.05, GCN đăng ký xe số 000069;

- Giấy hẹn 63C1 – 147.87;

- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 29V2 – 0461;

- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 65D1 – 143.26;
- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 66S1 – 290.50;
- Giấy hẹn 63D1 – 303.79 ngày 02/02/2023 (xe Yaz);
- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 53G8016677;
- 19 tờ Hợp đồng mua bán xe máy chưa ghi nội dung do Ủy ban nhân dân thị trấn T, tỉnh Kiên Giang xác thực (bản phô tô);
- Biển số xe 63B1 – 778.89 và Giấy chứng nhận đăng ký xe số 000732;
- Biển số 63D1 – 060.84 và Giấy chứng nhận đăng ký;
- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 63B1 – 830.72;
- 01 điện thoại di động iPhone 7 (mật khẩu mở máy 041158);
- 02 hóa đơn GTGT của V2
- 13 Biển số xe mô tô, xe gắn máy: 69N1 – 263.21, 14P9 – 1520, 63B1 – 229.81, 66FB – 5614, 63AD – 031.09, 92F5 – 5180, 50SA – 6521, 29G1 – 480.09, 51Z1 – 4383, 63B1 – 551.51, 59SA – 252.58, 69F6 – 0646, 69C1 – 083.87;
- 02 Biển số xe ô tô 67C – 048.82, 72N – 1238;
- 08 thẻ ATM chưa kiểm tra số tài khoản;
- 02 thùng tài liệu (theo bảng thống kê);
- 05 xe mô tô: Xe màu đỏ có dòng chữ Best không biển kiểm soát, xe màu đen tím có dòng chữ GL PRO (Four stroke sport) không biển kiểm soát, xe màu đỏ có dòng chữ Excel 150 không biển kiểm soát, xe máy màu vàng đen có dòng chữ 125ZR biển kiểm soát 63D1 – 303.79, xe máy màu đen có dòng chữ spacy biển kiểm soát 29V2 – 0461.01 khung xe máy màu bạc đen; 01 khung xe máy màu xanh không có dòng chữ và không nhãn hiệu, không biển kiểm soát (05 xe mô tô và 02 khung xe giao cho gia đình Vũ Mạnh T33 vợ Phan Thị Kim H6 lý);
- Bưu kiện được gửi từ Đảng ủy xí nghiệp điện nước A - An Giang Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 67AA – 093.40 của Công an thành phố L; Hợp đồng mua bán xe mô tô 02 bánh giữa L T7 và Hồ Văn T8 do Phòng Tư pháp quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ chứng thực ngày 15/3/2023, số chứng thực 605.

2/ Khu vực phòng ngủ: không thu giữ đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử.

*** Vật chứng liên quan đến vụ án:**

- 05 bộ hồ sơ xe mô tô biển kiểm soát 65G1 – 442.01, 65G1 – 457.58, 65G1 – 457.69, 65G1 – 453.11, 65G1 – 045.11 (BL 1285-1338);

- 01 (một) xe Honda Dream 125 mang biển kiểm soát 65G1 – 442.01 (xe không có biển kiểm soát do Công an xã G làm thủ tục thu hồi); 01 (một) xe Honda Wave 125i mang biển kiểm soát 65G1 – 457.69; 01 (một) xe Honda Dunk mang biển kiểm soát 65FA – 045.11;

- Cửa Thái Ngọc D01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy iPhone 14 Pro max, số máy MQ9T3VN/A, số sê ri LTF6VF9R23, số IMEI 356266764349988, số IMEI2 356266764559198 có gắn sim số 0795416416, 0939939944 của bị can Thái Ngọc D 01 máy tính bảng hiệu ipad Air (thế hệ 5), số máy MME23ZA/A, số sê ri HK0732RY2T; 01 Màn hình máy tính Samsung, model: S32E-360F; 01 bàn phím máy tính BLADE, 01 CPU nhãn hiệu HP số hiệu: JPA616H1D2; 01 máy in nhãn hiệu HP laserJet P2055d; Máy phô tô và Scan hiệu RICOH, model afico MP 301SPF;

- Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng do gia đình bị can Vũ Mạnh T34 thu lợi bất chính (BL 1439);

- Tiền Việt Nam: 1.600.000 đồng do Trương Văn T3 nộp tiền thu lợi bất chính (BL 1437).

*** Việc xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu khi thu giữ của D và T và những chủ sở hữu, quản lý hợp pháp khác:**

1/ Trả lại cho bị can Vũ Mạnh T (BL 1228, 1235): 01 thẻ Visa MB 4089041022582563; 08 thẻ ATM của Vũ Mạnh T

2/ Trả lại cho bị can Thái Ngọc D (BL 1230, 1234, 1235a):

- Điện thoại di động Nokia, model: TA-1030, IMEI 1: 355810096843399, IMEI 2: 355826091843390; Đồng hồ smart watch (đồng hồ thông minh) nhãn hiệu Apple; Tiền Việt Nam 3.210.000 đồng; 13 usb đã bị hư hỏng; 02 gam máy vi tính đã bị hư hỏng; 01 thẻ ATM MB số 9704222042041715 Thai Ngoc Duy; 01 thẻ

Visa VCB 4691730000059228 Thai Ngoc Duy; 01 thẻ hội viên Megamarket số 0150000773002 Thai Ngoc Duy; 01 thẻ VCB số 9704366801493820028 T

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô xe máy số A0050295, tên chủ xe: Thái Văn MBKS 65P1 – 6338 (cha D Giấy phép lái xe số 920064689509 tên Thái Ngọc D27 A1 cấp ngày 09/10/2015 do Sở GTVT CT, Giấy phép lái xe số 920064689509 tên Thái Ngọc D27 C cấp ngày 09/11/2020 do Sở GTVT CT; 01 Giấy CMND tên Thái Ngọc D28 362231448 cấp ngày 30/8/2011; 01 Giấy chứng minh nhân dân Thái Ngọc D28 096088000006 cấp ngày 04/8/2015;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 097611 tên Lê Minh V1BKS 95B1 – 837.10 (Dnhận làm hồ sơ sang tên); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65011032 tên Thái Ngọc DBKS 65B2 – 646.72; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65003052 tên Huỳnh Thị NBKS 65G1 – 394.94 (Mẹ ruột D 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65003693 tên Nguyễn H4 L4BKS 65G1 – 441.06 (Dnhận làm hồ sơ sang tên); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 63000014 tên Phan Thị M2BKS 63AN – 111.13 (Tcho D 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65002976 tên Thái Ngọc DBKS 65MA – 002.62; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65008480 tên Thái Ngọc DBKS 65M1 – 054.46; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65006649 tên Thái Ngọc DBKS 65AA – 107.59; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65000195 tên Nguyễn Lê H5 Đ3BKS 65FA – 036.49 (Dmua của Linh B2 T9 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 65005395 tên Lê Quốc C2BKS 65G1 – 369.00 (Dnhận làm dịch vụ cho C2 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 054409 tên Nguyễn Minh K1BKS 65F1 – 620.50, kèm CCCD Nguyễn Minh K1phô tô (Dnhận làm dịch vụ sang tên);

- 01 Giấy CMND tên Thái Ngọc D28 362231448 cấp ngày 30/8/2011; 01 Giấy chứng minh nhân dân Thái Ngọc D28 096088000006 cấp ngày 04/8/2015;

- 01 thẻ Visa MB 4089041022582563;

- Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe tên Nguyễn Văn M3ngày 10/02/2023; Hợp đồng mua, bán xe mô tô, xe máy giữa N14 L5số chứng thực 17 quyền số 01/2023 ngày 28/02/2023 văn phòng công chứng UBND xã C, K1 Giangvà xe Sh 150i biển số 68H1 – 173.03 cho Đặng T35 L5là người sở hữu hợp pháp;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 029268 tên Phan Thanh N6biển số 65G1 – 351.44 (cho Phan T36 N6do Dnhận làm dịch vụ sang tên); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018877 Nbiển số 83C1-35021 (Dmua của Giao có hợp đồng mua bán); 01 Hợp đồng mua, bán xe của N15 04/11/2020 tại Văn phòng C3 quyền số 12.

3/ Đối với những người liên quan khác thuê D30 dịch vụ rút hồ sơ sang tên và bị giữ các tài liệu liên quan trong quá trình khám xét Cơ quan điều tra tiếp tục phân loại xác minh, làm việc và trả lại sau.

4/ Đối với các biển số xe theo quy định khi làm thủ tục rút di chuyển sang tên phải nộp lại cho cơ quan đăng ký nhưng Dkhông nộp. Do các biển số này không còn giá trị sử dụng. Đề nghị chuyển cho Đội CSGT – Công an huyện Ptiến hành phân loại và tiêu hủy theo quy định.

5/ Đối với đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét chỗ ở của T

- Máy vi tính xách tay nhãn hiệu Hp màu đen (Full computer name: PC-20211108OKNB, Product ID: 00426-292-0000007-85851) có lưu 34 hóa đơn GTGT liên quan đến việc bán xe máy cho người mua;

- Biển số xe 63AN – 111.05, GCN đăng ký xe số 000069; Giấy hẹn 63C1 – 147.87; Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 29V2 – 0461; Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 65D1 – 143.26; Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 66S1 – 290.50; Giấy hẹn 63D1 – 303.79 ngày 02/02/2023 (xe YGiấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 53G8016677; 19 tờ Hợp đồng mua bán xe máy chưa ghi nội dung do Ủy ban nhân dân thị trấn T, tỉnh Kiên Giangxác thực (bản phô tô); Biển số xe 63B1 – 778.89 và Giấy chứng nhận đăng ký xe số 000732; Biển số 63D1 – 060.84 và Giấy chứng nhận đăng ký; Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 63B1 – 830.72; 01 điện thoại di động iPhone 7 (mật khẩu mở máy 041158); 02 hóa đơn GTGT của V2

- 13 Biển số xe mô tô, xe gắn máy: 69N1 – 263.21, 14P9 – 1520, 63B1 – 229.81, 66FB – 5614, 63AD – 031.09, 92F5 – 5180, 50SA – 6521, 29G1 – 480.09, 51Z1 – 4383, 63B1 – 551.51, 59SA – 252.58, 69F6 – 0646, 69C1 – 083.87;

- 02 Biển số xe ô tô 67C – 048.82, 72N – 1238;

- 02 thùng tài liệu (có bảng thống kê kèm theo);

- 05 xe mô tô: Xe màu đỏ có dòng chữ Best không biển kiểm soát, xe màu đen tím có dòng chữ GL PRO (Four stroke sport) không biển kiểm soát, xe màu đỏ có dòng chữ Excel 150 không biển kiểm soát, xe máy màu vàng đen có dòng chữ 125ZR BKS 63D1 – 303.79, xe máy màu đen có dòng chữ spacy BKS 29V2 – 0461.01 khung xe máy màu bạc đen; 01 khung xe máy màu xanh không có dòng chữ và không nhãn hiệu, không biển kiểm soát (05 xe mô tô và 02 khung xe giao cho gia đình **Vũ Mạnh T33** vợ **Phan Thị Kim H6** lý)

- Bưu kiện được gửi từ Đảng ủy xí nghiệp điện nước A - An Giang Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe 67AA – 093.40 của **Công an thành phố L**; Hợp đồng mua bán xe mô tô 02 bánh giữa **L** T7 và Hồ Văn T8 do Phòng Tư pháp quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ chứng thực ngày 15/3/2023, số chứng thực 605;

- 01 xe Julio gắn BKS 65FA – 036.49 không do Cơ quan có thẩm quyền cấp có biển số cũ 92KB – 2763 đã bị hiệu chỉnh số loại, số khung, số máy; 01 xe màu trắng xanh có tem XR – BAJA không biển kiểm soát có biển số cũ 17FA – 0023 đã bị hiệu chỉnh số loại, số khung, số máy; 01 xe Honda Wave 125i màu trắng có số khung NF125C-0208375, số máy NF125MCE-0208375, kèm hồ sơ bản gốc phương tiện 63D1 – 270.57, Kết luận giám định được đăng ký lần đầu tại **Công an xã A**, tỉnh Tiền Giang 03 tài liệu giả là Giấy ủy quyền có con dấu, chữ ký của Chủ tịch **UBND xã T**, tỉnh Vĩnh Long các tài liệu là Hợp đồng mua bán xe được **UBND phường P**, **H** thực và một số địa phương khác (nghỉ giả) thu giữ trong quá trình khám xét tại chỗ ở của **D31** số tài liệu là hóa đơn GTGT xuất không của các công ty do Cơ quan Thuế cung cấp liên quan đến hành vi phạm tội của **T26** ra tại địa bàn tỉnh Tiền Giang và một số địa bàn khác; Cơ quan điều tra đã tiến hành bàn giao vật chứng, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01), **Công an tỉnh T** điều tra theo thẩm quyền ngày 29/8/2023.

6. Đối với cá nhân, tổ chức có liên quan

Đối với đối tượng **G1** B2 có vai trò giúp sức tích cực trong việc tạo ra các tài liệu giả để TD sử dụng và thực hiện hành vi trái pháp luật để được đăng ký nhiều phương tiện (xe máy). Qua điều tra khai thác chưa xác định rõ lai lịch nhân thân

nên đề nghị cho tách hành vi và tài liệu liên quan đến G để tiếp tục điều tra làm rõ và tiến hành các thủ tục tố tụng sau.

Đối với các công ty gọi tắt là Công ty Đ6 ty T19 có vai trò giúp sức xuất khống hóa đơn nhưng không phát sinh hoạt động mua bán do G1 B2 làm giả tài liệu và cung cấp các hóa đơn GTGT liên quan đến xe máy cho T sử dụng để kê khai thuế, lệ phí trước bạ. Qua điều tra khai thác, tài liệu thu thập được, kết quả làm việc đối với Kim Liêng S5, sinh năm 1965, CCCD số 094065007125, ĐKTT: ấp I, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng tạm trú: Khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đứng tên pháp nhân Công ty Đ4 xác định bản thân là người làm thuê cho Công ty TNHH K4 chỉ: A, T, B đứng ra thành lập công ty và không biết mình làm Giám đốc hoặc được ai thuê làm Giám đốc, không biết ai đã sử dụng thông tin cá nhân của mình để thành lập Công ty Đ8 xuất hóa đơn GTGT. Danh Quý, sinh năm 1966, CMND số 370567120, ĐKTT: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang tạm trú: 184/2 Khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương Nguyễn Hữu Q2, sinh năm 1994, CCCD số 049094000232, ĐKTT: 24/3 H, Tổ 9, T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam không biết bản thân làm Giám đốc hoặc được ai thuê làm Giám đốc, không biết ai đã sử dụng thông tin cá nhân của mình để thành lập Công ty T65 ty T18 Kết quả do Chi cục Thuế quận G khu vực huyện N - quận G cục Thuế thành phố T cung cấp: Công ty Đ9 11 hóa đơn, Công ty T66 hóa đơn, Công ty T67 16 hóa đơn liên quan đến xe máy có dấu hiệu tội phạm “Mua bán trái phép hóa đơn; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Cơ quan điều tra đã thông báo chuyển nguồn tin về tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các quận G, thành phố T, huyện N Công an thành phố H để tiếp nhận nguồn tin xử lý theo quy định.

Đối với Công ty cổ phần S11 định không biết các tổ chức, cá nhân nào đã sử dụng trái phép pháp nhân của Công ty để làm giả tài liệu về Hải quan, đăng kiểm và giả mạo 02 Hóa đơn GTGT được xuất nhân danh công ty.

Đối với Cục Đ5 Chi cục H9 vực 1 xác định không cấp các bản giấy là Tờ khai hải quan, GCN đăng kiểm. Yêu cầu xử lý các đối tượng làm giả, sử dụng tài liệu giả theo quy định của pháp luật.

Đối với Văn phòng công chứng 24h qua điều tra xác định Công chứng viên N Đ1 đã chứng nhận hợp đồng mua bán xe (ký nối hợp đồng) giữa Nguyễn Thanh N7, sinh năm 1974 và Nguyễn Anh T20, sinh năm 1981 số công chứng 8547, quyền số 09/2022 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 30/9/2022 khi không có người bán, người mua tại địa điểm công chứng, ghi phiếu yêu cầu công chứng mà do Duy tự thực hiện giả mạo chữ ký, chữ viết của họ trong hợp đồng. Qua Kết luận giám định chữ ký, chữ viết của bên bán, bên mua là của DNghuyên nhân là do lỗi chủ quan của Văn phòng công chứng và không có sự thỏa thuận để ký không hợp đồng nhằm thu lợi bất chính nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Văn phòng C4qua điều tra xác định Công chứng viên N16 B1 đã chứng nhận hợp đồng mua bán xe (ký nối hợp đồng) giữa: 1/ Nguyễn Anh T20, sinh năm 1993 và Nguyễn Anh T20, sinh năm 1981 số công chứng 4578 quyền số 01/2022 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 12/10/2022; 2/ Nguyễn Anh T20, sinh năm 1993 và Tào Minh P1, sinh năm 1996 số công chứng 4344 quyền số 01/2022 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 28/9/2022; 3/ Võ Thanh G1sinh năm 1982 và Võ Mai T16 T5, sinh năm 1988 số công chứng 4069 quyền số 01/2022 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 14/9/2022 khi không có người bán, người mua tại địa điểm công chứng, ghi phiếu yêu cầu công chứng mà do Duy tự thực hiện giả mạo chữ ký, chữ viết của họ trong hợp đồng. Qua Kết luận giám định chữ ký, chữ viết của bên bán, bên mua là của DNghuyên nhân là do lỗi chủ quan của Văn phòng công chứng và không có sự thỏa thuận để ký không hợp đồng nhằm thu lợi bất chính nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Văn phòng C4qua điều tra xác định Công chứng viên Lê T37 Q1 đã chứng nhận 07 hợp đồng: 1/ Số công chứng 2318 quyền số 02 ngày 29/9/2021; 2/ Số công chứng 3737 quyền số 02 ngày 09/11/2021; 3/ Số công chứng 3739 quyền số 02 ngày 09/11/2021; 4/ Số công chứng 5315 quyền số 02 ngày 09/10/2020; 5/ Số công chứng 2245 quyền số 01 ngày 17/5/2021; 6/ Số công chứng 1924 quyền số 01 ngày 29/4/2021; 7/ Số công chứng 6071 quyền số 02 ngày 16/11/2020 với các hồ sơ xe máy đã qua sử dụng để đăng ký tại Đ6 – Công an huyện P kiểm tra các giấy tờ tùy thân là bản chính, không chứng kiến người yêu cầu công chứng khi ký kết hợp đồng tại Văn phòng dẫn đến sót lọt để D32 man và ký 07 hợp đồng nêu trên, sai nơi thường trú của bà Huỳnh Thị N8 Dhành vi của Công chứng viên Lê

T37 Q1 không có sự thỏa thuận bàn bạc trước, yếu tố vụ lợi nên chưa đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với **Nguyễn Hồ T19** T4 Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định T4 là người có vai trò giúp sức tích cực cho **Thái Ngọc D33** việc tạo ra các tài liệu giả là CCCD/CMND bằng việc sử dụng phần mềm có tên TeamViewer kết nối từ xa điều khiển máy tính cá nhân của D33 để chỉnh sửa thông tin trên CCCD/CMND của người khác thông qua phần mềm Photoshop. Từ đó, **Thái Ngọc D34** dựng các tài liệu giả CMND/CCCD là bản phô tô để ký hợp đồng, xuất không hóa đơn GTGT. Qua công tác phối hợp trao đổi thông tin Cơ quan điều tra đã quyết định tách hành vi, tài liệu đối với **Nguyễn Hồ T19** T4 để chuyển hành vi “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” cho Phòng An ninh mạng & PCTP sử dụng công nghệ cao (PA05), Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh B** tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với **Vũ Hoàng N1** qua điều tra xác định N1 là người đã bán đã bán chiếc xe Honda Dream 125 không giấy tờ cho **T38** không biết mục đích **T24** và làm giả các tài liệu để đăng ký trái pháp luật. Đồng thời, mua của T01 xe Honda Dunk nhưng không hứa hẹn hoặc biết rõ tài sản mua của **T39** phạm tội mà có nên chưa đủ cơ sở xác định vai trò đồng phạm, giúp sức, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Nhưng đủ yếu tố vi phạm pháp luật hành chính về hành vi “Kinh doanh hàng hóa nhập lậu” theo Điều 15 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ. Đề nghị cho chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với **Vũ Hoàng N2**

Đối với đối tượng **Khang W2** chưa rõ lai lịch (link facebook: www.facebook.com/hao.xi.5015), **D20** bán 05 xe máy các loại (đăng ký tại **huyện P** xe) và trao đổi việc mua bán xe trên mạng xã hội thanh toán thông qua tài khoản số 19027655428026 mở tại **Ngân hàng TMCP K5** H3CCCD số 079193002963, ĐKTT: M, T, **Khu phố A, phường T, quận A, thành phố H** trú: Chung cư S (**Lô M, nhà số A**) T, phường A, quận D, T tài liệu thu thập được về dữ liệu sao kê tài khoản xác định người mở tài khoản nêu trên là **Nguyễn Duy T27** H3 việc H3 mở tài khoản là do **Bùi Nguyễn Q3** D1, sinh ngày 21/7/1984 tại Quảng Nam, CMND số 205099900, số hộ chiếu C5874362, địa chỉ: B N, S, H, Quảng Nam sử dụng facebook tên **Q3** D1 đường link: www.facebook.com/quyendzi.buinguyen của **Khang W** nhờ mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ internet banking rồi chuyển lại cho **Q3**

D1 để đưa cho K2 Sử dụng cho mục đích mua, bán xe qua lại với người Việt Nam và được Khang W cho 500.000 đồng. H3 chỉ biết Q3 D1 và Khang W đang sinh sống tại Campuchia và thường xuyên qua lại biên giới Việt Nam – Campuchia. Do chưa làm việc được với Khang W3 kết luận định giá tài sản đối với mỗi chiếc xe có định lượng dưới 100.000.000 đồng chưa xác định được yếu tố qua lại biên giới và người thực hiện hành vi nên đề nghị cho tách các hành vi, tài liệu liên quan đến Khang Wave để tiếp tục xác minh làm rõ và tiến hành các thủ tục tố tụng sau. Riêng Nguyễn Duy T27 H3 chỉ giúp mở tài khoản cho Khang W4 liên quan đến hành vi phạm tội của bị can Vũ Mạnh TThái Ngọc D35 không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Qui N2 qua điều tra xác định N2 chỉ bán cho T01 xe Honda Dunk không biết được động cơ, mục đích phạm tội của T40 chưa đủ cơ sở xử lý về hình sự đề nghị chuyển xử lý hành chính về hành vi “Kinh doanh hàng hóa nhập lậu” theo Nghị định 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với Phan T41 S1 mua 01 xe Honda Dream 125 của Vũ Mạnh T42 không biết được động cơ, mục đích phạm tội của T33 đồng bọn. Đồng thời, bán cho T01 xe không giấy Honda Wave 125i và Sử dụng tài liệu giả để đăng ký trái pháp luật biển kiểm soát 63D1 – 270.57 tại Công an xã A, tỉnh Tiền Giang Sau đó, T23 lại cho D và người khác nên chiếc xe này tiếp tục được đăng ký tại Công an thị trấn P (F– 455.64) và Đ6 – Công an thành phố L (67B2 – 819.92) trên hồ sơ tài liệu giả đăng ký lần đầu tại Công an xã A không bị phát hiện trên dữ liệu đăng ký xe. Do đó chưa đủ cơ sở để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phan T41 S1 về vai trò đồng phạm nhưng đủ căn cứ xác định vi phạm pháp luật hành chính theo Nghị định 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đề nghị chuyển thông tin, tài liệu cho Công an thành phố L quản lý về nghiệp vụ và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Đối với Tào Minh PVõ T16 G1 là người cho mượn giấy tờ tùy thân là CCCD để DT đăng ký xe. Nhưng không biết được động cơ, mục đích D mượn giấy tờ tùy thân để kê khai đăng ký và sử dụng tài liệu giả đăng ký 02 phương tiện trái pháp luật, không nhìn thấy hồ sơ, không trực tiếp đi đăng ký, không ký bất kỳ tài liệu nào do D18, không được hưởng lợi ích nên chưa đủ cơ sở xử lý.

Đối Nguyễn Thanh N3 Nguyễn Anh T20, sinh năm 1981, T68 định những người này đều không biết việc D sử dụng thông tin cá nhân của họ vào mục đích

xuất Hóa đơn GTGT cũng như đứng tên chủ sở hữu các xe máy có nguồn gốc bất hợp pháp nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Huỳnh T32 S3 là người đứng tên đăng ký hộ Duy xe Suzuki Satria biển kiểm soát 65B2 – 779.33 được đăng ký lần đầu và được cấp BKS 37L3 – 023.24 tại Công an huyện Q. Đồng thời, S3 mua của Vũ M4 T01 xe Suzuki Satria mang biển kiểm soát 36F1 – 462.64 đăng ký tại Công an huyện H10, tỉnh Thanh Hóa, Tbao rút hồ sơ (không biết rút hồ sơ từ tỉnh/thành nào) và nhờ Dlàm thủ tục đăng ký tại Công an quận C điều tra, S3 không liên quan đến hành vi phạm tội của T và D tại huyện P không biết được T và D sử dụng tài liệu giả để đăng ký đối với 02 phương tiện nêu trên. Còn việc D10 đứng tên đăng ký xe tại Công an quận C biển số đẹp nên đồng ý giúp và không được hưởng lợi gì. Đề nghị cho chuyển 02 phương tiện nêu trên để bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra (PC01) – Công an tỉnh N Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Văn L5 Anh T20, sinh năm 1993 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện việc ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện H là hai trường hợp được bị can D làm giả CCCD để mở tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Văn L6 che giấu việc chuyển tiền mua bán xe. Giả mạo thông tin cá nhân của Nguyễn Anh T20, sinh năm 1993 để xuất hóa đơn GTGT làm giả CCCD để ký nối hợp đồng. Kết quả thực hiện Ủy thác điều tra của Công an huyện T có người mang lai lịch nêu trên. Nguyễn A T2 xác định bị giả mạo về hình ảnh trên CCCD không gắn chip.

Đối với Nguyễn Thành N9 bán 02 xe Suzuki Satria không giấy tờ cho T42 không biết được động cơ, mục đích T mua 02 xe này và làm giả các giấy tờ, đăng ký trái pháp luật, không liên quan đến hành vi phạm tội của T và D36 huyện P chưa đủ cơ sở xử lý. Đề nghị cho chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an thị xã B để quản lý về mặt nghiệp vụ và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Trương Huy T43 (T11, sinh năm 1993, CCCD số 082093008429, ĐKTT: 27/36/17 B, quận B, thành phố H bán 02 xe máy gồm: Xe Honda Julio số khung AF521101257, số máy AF24E7016375 (xe không giấy); xe Honda Dio số khung AF282003945, số máy AF18E3035439 (xe không giấy) cho Thái N6 D Qua

tra cứu dữ liệu đăng ký xác định 02 xe nêu trên đã bị hiệu chỉnh số khung, số máy từ số loại C50 thành xe Honda Julio, Honda D2(xe giá trị thấp thành xe giá trị cao) trên lịch sử phương tiện của các xe mang biển kiểm soát 17FA – 0023 (số khung C508954033, số máy C508953709), biển kiểm soát 92KB – 2763 (số khung C50V132747, số máy 132747). Việc hiệu chỉnh số khung, số máy đối với 02 phương tiện nêu trên là do **Tnhờ L T13** Khúc D là bị can đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – **Công an tỉnh T** giám liên quan đến hành vi phạm tội cùng **Vũ Mạnh T5** hiện tại các địa bàn thuộc tỉnh Tiền Giang. Quá trình khám xét đã thu giữ 02 xe nêu trên. Cơ quan điều tra đã chuyển hành vi hiệu chỉnh, vật chứng là 02 xe nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – **Công an tỉnh T** thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Riêng T10 không biết hành vi hiệu chỉnh, không liên quan đến hành vi phạm tội tại **huyện P** D nên chưa đủ cơ sở xử lý. Đề nghị cho chuyển các tài liệu liên quan đến việc mua, bán xe không giấy tờ đến **Công an quận B** để quản lý về mặt nghiệp vụ và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với **Huỳnh Thị Cẩm H7**, sinh năm 1974, CCCD số 072174012451, ĐKTT: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án. Nhưng qua điều tra liên quan đến việc tiêu thụ (mua) các xe máy cũ đã qua sử dụng của D (trong đó có một số xe không hoàn chỉnh chỉ có khung xe, máy xe và hồ sơ) sau đó lắp ráp thêm phụ tùng để hoàn chỉnh xe và bán lại cho khách. Quá trình điều tra chứng minh việc cấp GCN thu hồi đăng ký, biển số xe là hợp pháp và có xe nên hành vi của H5 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Đề nghị cho chuyển các tài liệu có liên quan đến **Công an huyện C** để quản lý về mặt nghiệp vụ.

Đối với **Hoàng Xuân T44**, sinh năm 1989, CCCD số 034089002715, ĐKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình Qua điều tra **D32** nhận mua xe, hồ sơ xe máy đã qua sử dụng, trong đó có một số xe không đủ phụ tùng với tổng số 28 xe máy các loại về đăng ký tại Cần Thơ. Sau đó, bán lại cho **Huỳnh Thị C H5** một số phương tiện và người khác. Qua kết quả thực hiện ủy thác điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện Đ** xác định việc cấp GCN thu hồi đăng ký, biển số xe đối với 28 phương tiện theo thống kê là hợp pháp, có 01 phương tiện bị hiệu chỉnh mang biển kiểm soát 17FB – 2657 nhưng chưa xác định được cán bộ hiệu chỉnh. Nên hành vi của T14 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Mua bán tài liệu

của cơ quan, tổ chức”. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ tiếp tục làm rõ việc hiệu chỉnh phương tiện 17FB – 2657 và thông tin kịp thời với Công an huyện P hỗ trợ.

Đối với bà Huỳnh Thị N1 (mẹ ruột D7 biết việc D sử dụng thông tin trái phép để đăng ký nhiều phương tiện đã qua sử dụng, sai nơi thường trú nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng B3 ban đầu D32 nhận các tài liệu, xe để đăng ký dịch vụ cho B3. Quá trình điều tra đến nay kết luận việc D32 là không có căn cứ, che giấu cho hành vi phạm tội khi bị bắt, không có đối tượng nào tên B3 mà do D và T45 thực hiện tội phạm với sự hỗ trợ của G3 B2 và Nguyễn Hồ Tuấn T

Đối với ông Trương Văn T15 – Cán bộ Đội Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, Công an huyện P quen biết bị can Thái Ngọc D37 còn công tác tại Tổ đăng ký xe. Mặc dù, ông T3 đã chuyển công tác khác và không phải lĩnh vực được phân công khi D38 vấn đề giúp gửi hồ sơ đăng ký xe thì ông T15 phải kiên quyết từ chối nhưng vì nể nang và không biết được các tài liệu có trong hồ sơ D10 đăng ký là giả và không có sự bàn bạc, móc nối đưa các hồ sơ giả vào đăng ký để thu lợi bất chính, không đặt vấn đề về hưởng lợi khi giúp D8 ký các hồ sơ để ăn chia với cán bộ Công an xã khi thực hiện công vụ mà do D12 nguyện cho mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/bộ hồ sơ và rút bộ hồ sơ sang tên cho 500.000 đồng với tổng số tiền các lần D39 là 1.600.000 đồng. Hành vi của ông T46 phải thực hiện nhiệm vụ công vụ nên chưa đủ yếu tố cấu thành các tội phạm về chức vụ và vai trò đồng phạm giúp sức cho bị can Thái Ngọc D40 đã vi phạm tổ chức, kỷ luật của Đảng và ngành Công an. Kiến nghị chuyển hồ sơ tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm của ông Trương Văn T47 Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Công an huyện P Công an thành phố C có hình thức xử lý về Đảng, N7

Đối với các ông Mai Thành Đ3 – Cán bộ Công an xã G – Cán bộ Công an xã M G2 và Hà Minh S – Cán bộ Công an xã T là những cán bộ được Chỉ huy Công an các xã giao nhiệm vụ đăng ký xe nhưng không làm tròn trách nhiệm, quy trình đăng ký, bỏ qua các bước kiểm tra xe với lỗi chủ quan vì tin tưởng ông Trương Văn T48, không được hưởng lợi ích về tiền, lợi ích phi vật chất. Kiến nghị Ủy ban kiểm tra

Đảng ủy Công an huyện, Giám đốc Công an thành phố C xem xét và có hình thức xử lý về Đảng, N7

7. Yêu cầu về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự

P10 yêu cầu về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; Vũ Hoàng N1 không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với TV Vũ Mạnh T đã khắc phục cho **Phan Thái S3** đồng, S1 không có yêu cầu khác đối với **T1** Riêng **Hà Văn Q4** cầu Thái Ngọc D bồi thường cho Q số tiền 63.000.000 đồng, **D41** ý nhưng hiện tại chưa có điều kiện, sẽ tác động gia đình bồi thường (BL 1452).

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSPĐ ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền truy tố bị can **Thái Ngọc D42** tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; Vũ Mạnh T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo đồng thời phân tích tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của từng bị cáo từ đó đề nghị mức hình phạt cụ thể: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Ngọc D; áp dụng điểm c khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Mạnh T Đề nghị xử phạt: bị cáo **Thái Ngọc D43** 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo **Vũ Mạnh T49** 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Đối với hình phạt bổ sung đề nghị phạt bổ sung **Thái Ngọc D43** 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; **Vũ Mạnh T49** 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. **Vũ Mạnh T50** phải tiếp tục nộp tiền thu lợi bất chính còn lại 79.000.000 đồng; **Thái Ngọc D2** nghĩa vụ bồi thường cho ông **Hà V1** Q 63.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy, sung công vật chứng đã chuyển sang Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền; các vật chứng còn lại giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P**, làm rõ, xử lý theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị xử lý đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan đến hành vi phạm tội của Thái Ngọc DVũ Mạnh T trên địa bàn huyện P

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Luật sư và xin được hưởng mức nhẹ hình phạt nhẹ nhất.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo **Vũ M4** T bị cáo Thái Ngọc D thống nhất tội danh, điểm, khoản Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố đối với bị cáo **Vũ Mạnh T51** cáo Thái Ngọc D, thống nhất với tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội tại **huyện P, thành phố C** địa bàn các tỉnh khác nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, các bị cáo có đủ điều kiện để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị chuyển bị cáo **Thái Ngọc D44** khung liên kề nhẹ hơn của Điều luật là khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự, tương tự, bị cáo **Vũ Mạnh T52** sang khung liên kề nhẹ hơn của Điều luật là khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Căn cứ Điều 306 Bộ luật Tố tụng hình sự, thống nhất nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền bổ sung đối với Cáo trạng số 69/CT-VKSPĐ ngày 15/11/2023 đúng với diễn biến, không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo, cụ thể: TKết luận giám định số 43/KL-KTHS-TL ngày “26/4/2023”; T1522, phân lý lịch bị can **Vũ Mạnh T53** trình độ học vấn “10/12”, về năm sinh cha ruột của **Vũ Mạnh T54** ông Vũ Văn L “sinh năm 1911”, mẹ ruột là bà Trần Thị G “sinh năm 1948”; Vũ

Mạnh T “có hai người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021”; T1523 “4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc cung cấp thông tin, thuê người tạo ra tài liệu giả của cơ quan tổ chức để hợp thức hóa xe mô tô nhập lậu (không rõ nguồn gốc xuất xứ) để bán cho người có nhu cầu. Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trên địa bàn **huyện P, thành phố C** nhiều nơi trên tỉnh, thành khác nhằm mục đích hưởng lợi cá nhân.

Kết quả điều tra đã chứng minh, **T11** sử dụng 12 tài liệu giả gồm 05 Tờ khai hải quan, 05 GCN đăng kiểm, 02 hóa đơn GTGT của **Công ty Cổ phần S6** tài liệu giả mua của **T55** 05 Tờ khai hải quan, 05 GCN đăng kiểm, 02 hóa đơn GTGT của **Công ty Cổ phần S7** sử dụng đăng ký trái pháp luật 05 xe và 01 tài liệu giả là Giấy mua bán, cho, tặng xe đăng ký tại Đội Cảnh sát giao thông mang tên chủ xe **Huỳnh Thị N1** (mẹ **D T12** lợi bất chính từ việc bán hồ sơ xe giả cho **D6** 89.000.000 đồng; **D7** thu lợi từ việc đăng ký giúp T02 xe. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ, kết luận giám định, kết luận định giá và các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền truy tố bị cáo **Thái Ngọc D42** tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Mạnh T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự và là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo, vai trò của hai bị cáo trong vụ án.

Hai bị cáo quen biết nhau thông qua mạng xã hội, có sự hiểu biết nhất định về quy trình lập hợp đồng mua bán, rút hồ sơ, đăng ký, chuyển tên chủ sở hữu; lợi dụng kẽ hở pháp luật, mối quan hệ quen biết trên mạng xã hội, hai bị cáo đã cung cấp thông tin thuê người khác làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức đã ảnh hưởng đến hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, hai bị cáo phạm tội thuộc trường hợp

ng nghiêm trọng. Hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, không có sự bàn bạc, phân công vai trò hoặc phân chia lợi ích cho nhau từ hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Bị cáo **Thái Ngọc D45** có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Vũ Mạnh T: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra bị cáo đã ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tự nguyện ra đầu thú; bị cáo có ông ngoại là Trần Văn M4 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; ông **Trần Văn M5** Trần Thị M5 được tặng Bằng gia đình vẻ vang; cậu ruột là ông **Trần Văn S4** Liệt sĩ; cậu ruột là ông **Trần Văn T56** tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang; mẹ ruột là bà **Trần Thị G2** tặng Kỷ niệm chương Thanh niên Xung phong (Bút lục 1341 – 1351). Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo **T57** hưởng tình tiết giảm nhẹ “Đầu thú” và có người thân thích là người có công với cách mạng để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về tính thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với hai bị cáo:

- Đối với bị cáo Thái Ngọc D

Căn cứ Lệnh khám xét khẩn cấp số 07/LKX-CSKT (Bút lục 58 - 59), Biên bản khám xét (Bút lục 62 - 63), Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 07/LGN-CSKT (Bút lục 83 - 84), Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp (Bút lục 85 - 86), Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 07/LBN-CSKT cùng ngày 17/3/2023 (Bút lục 87 - 88) của Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** giao nhận người bị tạm giữ **Thái Ngọc D46** Nhà Tạm giữ, Công an huyện P ngày 18/3/2023 (Bút lục 94a); căn cứ Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 109, Điều 110, Điều 117, Điều 118 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo **Thái Ngọc D47** tính từ ngày bắt là ngày 17/3/2023.

- Đối với bị cáo Vũ Mạnh T

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt 21/4/2023 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 10/LB-CSKT ngày 21/4/2023 và biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 21/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P(Bút lục A, 174).

[6] Về cá nhân, tổ chức có liên quan trong vụ án, nhằm giải quyết triệt để, mọi hành vi vi phạm được phát hiện đều được xử lý, thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền:

- Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiếp tục điều tra làm rõ đối với đối tượng G, Khang Wave đủ căn cứ, xử lý theo quy định của pháp luật; Chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo thẩm quyền đối với Công ty Đ6 S3Hoàng Xuân T14 chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, quản lý nghiệp vụ đối với: V2 N2Phan Thái S Thành N, Huỳnh Thị Cẩm H

- Chưa đủ cơ sở xử lý về vai trò đồng phạm đối với: Tào Minh PVõ T32 G1Nguyễn T32 N3Nguyễn Anh T2sinh năm 1981, T69

- Kiến nghị Đảng ủy Công an huyện P chấn chỉnh, xử lý về mặt đảng, ngành Công an để chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm tiếp tục xảy ra đối với: Mai TNguyễn Phước M Trường G, Hà Minh S

- Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P xác minh làm rõ vai trò của Trương Văn T3đối với Thái Ngọc D33 vụ án này và tiếp tục mở rộng xác minh, điều tra về vai trò của Thái N6 DTrương Văn T3về tính hợp pháp của xe mô tô, hồ sơ xe mô tô số loại CYGNUS, ZR125 trong vụ án này, đủ cơ sở, xử lý theo quy định của pháp luật gồm: 1/ Xe mô tô biển kiểm soát 43S2-5392; 2/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-369.00; 3/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-408.08, 4/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-408.70; 5/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-390.01.

- Đối với Công chứng viên thuộc Văn phòng C4; Công chứng Văn phòng C4Văn phòng C4đã công chứng hợp đồng khi không có người bán, người mua tại thời điểm công chứng, ghi phiếu yêu cầu công chứng mà tự Thái Ngọc D48 mạo chữ ký của bên bán, bên mua, thiếu giấy tờ tùy thân bản chính của bên bán, bên mua dẫn đến sót lọt và để D32 man. Trên cơ sở hợp đồng công chứng không đủ

điều kiện nhưng Công chứng viên vẫn công chứng, **D19** hợp thức hóa và thực hiện hành vi trái pháp luật, sử dụng các giấy tờ giả để đăng ký trái pháp luật 05 xe mô tô. Hành vi của các Công chứng viên thuộc các Văn phòng Công chứng nêu trên qua điều tra xác định không có thỏa thuận, phân chia lợi ích với **Thái Ngọc D49** chưa đủ căn cứ xử lý với vai trò đồng phạm trong vụ án. Tuy nhiên, Công chứng viên đã vi phạm khoản 8 Điều 40 Luật Công chứng. Hội đồng xét xử nhận thấy cần kiến nghị UBND thành phố CSở Tư pháp thành phố Cần Thơ có biện pháp kiểm tra nghiệp vụ để chấn chỉnh, phòng ngừa vi phạm pháp luật tiếp tục xảy ra.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong một thời gian dài, ở nhiều tỉnh thành trên cả nước, với nhiều hồ sơ xe, xe mô tô bất hợp pháp để thu lợi bất chính. Xe mô tô được hai bị cáo hợp thức hóa trái pháp luật được bán đi nhiều nơi, qua nhiều người, không có hợp đồng mua bán đầy đủ, đăng ký tên chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Hậu quả mà hai bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất uy tín của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng xấu đến ý thức chấp hành pháp luật của người dân, gây thiệt hại cho người mua tài sản. Do đó, phân tích, đánh giá và đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo **Thái Ngọc DVũ Mạnh T58** có cơ sở, chấp nhận. Việc cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục riêng, phòng ngừa chung là cần thiết.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của hai bị cáo **Thái Ngọc D50** Mạnh Tđược phát hiện từ việc xe mô tô biển kiểm soát 65G1- 442.01 Duy đăng ký giúp Tđược Tbán qua nhiều người khi bán cho **Võ Mai T16** T5ở Tây Ninh thì **Công an thành phố T** nghi ngờ và có Công văn xác minh tại Chi cục Hải quan cửa khẩu C6khu vực I và **Cục Đ10** định tài liệu trong hồ sơ xe **Võ Mai T16** T5nộp làm thủ tục đăng ký phương tiện có dấu hiệu tội “Làm giả và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nên chuyển nguồn tin cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** xác minh làm rõ. Từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an huyện P** nguồn tin, mở rộng xác minh và xác định hành vi phạm tội của **Thái Ngọc DVũ M6** TQuá trình điều tra, trên cơ sở tài liệu, chứng cứ, hóa đơn xe, hồ sơ xe thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát đã đấu tranh, làm rõ đối với hai bị cáo thì các bị cáo mới khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội sau khi bị phát hiện, khởi tố. Do đó, không đủ căn cứ áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ

luật hình sự cho hai bị cáo như đề nghị của người bào chữa. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của hai bị cáo tại phiên tòa, cùng với các tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà xử khởi điểm đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với hai bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước cho người phạm tội biết ăn năn, hối cải, giáo dục hai bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự, nộp tiền thu lợi bất chính:

Buộc bị cáo **Thái Ngọc D51** thường cho ông **Hà Văn Q5** tiền 63.000.000 đồng liên quan đến chiếc xe Honda Wave 125i biển kiểm soát 65G1- 457.69 bắt hợp pháp đã bị thu hồi trong vụ án.

Bị cáo **Vũ Mạnh T59** lợi bất chính từ hành vi phạm tội với số tiền chứng minh được là 89.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục nộp tiền thu lợi bất chính còn lại 79.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về xử lý đồ vật, tài liệu, tiền thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 53/QĐ-VKSPĐ ngày 12/9/2023, Quyết định chuyển vật chứng số 73/QĐ-VKSPĐ ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền; biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2023, ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền:

- Lưu hồ sơ vụ án: 05 bộ hồ sơ xe mô tô biển kiểm soát 65G1 – 442.01, 65G1 – 457.58, 65G1 – 457.69, 65G1 – 453.11, 65G1 – 045.11 (Bút lục 1285-1338).

- Tịch thu sung công: 01 (một) xe Honda Dream 125 mang biển kiểm soát 65G1 – 442.01 (Xe không có biển kiểm soát do **Công an xã G** làm thủ tục thu hồi); 01 (một) xe Honda Wave 125i mang biển kiểm soát 65G1 – 457.69; 01 (một) xe Honda Dunk mang biển kiểm soát 65FA – 045.11; Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng do gia đình bị cáo **Vũ Mạnh T60** khắc phục một phần tiền thu lợi bất chính (Bút lục 1439); Tiền Việt Nam: 1.600.000 đồng do Trương Văn T3 nộp tiền thu lợi bất chính (Bút lục 1437).

- Tịch thu sung công của Thái Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy iPhone 14 Pro max, số máy MQ9T3VN/A, số sê ri LTF6VF9R23, số IMEI 356266764349988, số IMEI2 356266764559198; 01 máy

tính bảng hiệu ipad Air (thế hệ 5), số máy MME23ZA/A, số sê ri HK0732RY2T; 01 Màn hình máy tính Samsung, model: S32E-360F; 01 bàn phím máy tính BLADE, 01 CPU nhãn hiệu HP số hiệu: JPA616H1D2; 01 máy in nhãn hiệu HP laserJet P2055d; Máy phô tô và Scan hiệu RICOH, model afico MP 301SPF;

- Tịch thu tiêu hủy của Thái Ngọc D: sim số 0795416416 và sim 0939939944;

- Các vật chứng còn lại đã thu giữ trong quá trình giải quyết tin báo, vụ án chưa xử lý: Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P, xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, người quản lý, sử dụng hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi phạm tội của Vũ Mạnh TThái Ngọc D52 ra ở ngoài địa bàn huyện P, thành phố C chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P tạm giữ để mở rộng xác minh, điều tra đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của Tvà D53 địa bàn huyện P được trong quá trình điều tra; tiếp tục truy tìm vật liên quan đến vụ án, xử lý khi đủ cơ sở.

[11] Bị cáo Vũ Mạnh TThái Ngọc D54 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; riêng bị cáo Thái Ngọc D55 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền bồi thường cho ông Hà Văn Q6

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Mạnh T, Thái Ngọc D phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”:

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Ngọc D

* Áp dụng điểm c khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Mạnh T

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: **Thái Ngọc D 02** (Hai) năm 06 (S7 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023. Phạt bổ sung đối với bị cáo Thái Ngọc D 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Xử phạt: **Vũ Mạnh T 03** (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2023. Phạt bổ sung đối với bị cáo **Vũ M4** T10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Buộc **Vũ Mạnh T61** tục nộp 79.000.000đ (Bảy mươi chín triệu đồng) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo **Thái Ngọc D2** nghĩa vụ bồi thường cho ông **Hà Văn Q7** (Sáu mươi ba triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Lưu hồ sơ vụ án: 05 bộ hồ sơ xe mô tô biển kiểm soát 65G1 – 442.01, 65G1 – 457.58, 65G1 – 457.69, 65G1 – 453.11, 65G1 – 045.11 (Bút lục 1285 - 1338).

- Tịch thu sung công: 01 (một) xe Honda Dream 125 mang biển kiểm soát 65G1 – 442.01 (Xe không có biển kiểm soát do **Công an xã G** làm thủ tục thu hồi); 01 (một) xe Honda Wave 125i mang biển kiểm soát 65G1 – 457.69; 01 (một) xe Honda Dunk mang biển kiểm soát 65FA – 045.11; 10.000.000đ (Mười triệu đồng) do gia đình bị cáo **Vũ Mạnh T60** khắc phục một phần tiền thu lợi bất chính (Bút lục 1439); Tiền Việt Nam: 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) do Trương Văn T3 nộp tiền thu lợi bất chính (Bút lục 1437).

- Tịch thu sung công của Thái Ngọc D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy iPhone 14 Pro max, số máy MQ9T3VN/A, số sê ri LTF6VF9R23, số IMEI 356266764349988, số IMEI2 356266764559198; 01 (một) máy tính bảng hiệu ipad Air (thế hệ 5), số máy MME23ZA/A, số sê ri HK0732RY2T; 01 Màn hình máy tính Samsung, model: S32E-360F; 01 bàn phím máy tính BLADE, 01 CPU nhãn hiệu HP số hiệu: JPA616H1D2; 01 máy in nhãn hiệu HP laserJet P2055d; Máy phô tô và Scan hiệu RICOH, model afico MP 301SPF;

- Tịch thu tiêu hủy của Thái Ngọc D sim số 0795416416 và sim 0939939944;

- Các vật chứng còn lại đã thu giữ trong quá trình giải quyết tin báo, vụ án chưa xử lý: Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P, xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, người quản lý, sử dụng hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi phạm tội của Vũ Mạnh TThái Ngọc D52 ra ở ngoài địa bàn huyện P, thành phố C chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P tạm giữ để mở rộng xác minh, điều tra đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của Tvà D53 địa bàn huyện P được trong quá trình điều tra; tiếp tục truy tìm 02 xe mô tô 65G1 - 453.11, 65G1- 457.58 liên quan đến vụ án, xử lý sau khi đủ cơ sở.

- Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ptiếp tục điều tra làm rõ đối với đối tượng Gia B2, Khang W2; tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo thẩm quyền đối với: Công ty Đ4Công ty T ty T Hồ T Thanh S Xuân T cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, quản lý nghiệp vụ đối với: V2 N2Phan Thái S Thành N Thị Cẩm H

- Kiến nghị Đảng ủy Công an huyện P thành phố Cxử lý về mặt đảng, ngành Công an để chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm tiếp tục xảy ra đối với: Mai TNguyễn Phước M Trường G4

- Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P xác minh làm rõ vai trò của Trương Văn T3đối với Thái Ngọc D33 vụ án này và tiếp tục mở rộng xác minh, điều tra về vai trò của Thái N6 DTrương Văn T3về tính hợp pháp của xe mô tô, hồ sơ xe mô tô số loại CYGNUS (CYGNUS X), ZR125 trong vụ án này, đủ cơ sở, xử lý theo quy định của pháp luật gồm: 1/ Xe mô tô biển kiểm soát 43S2-5392, Số máy: E326E109720, Số khung: LPRSE081000009756, Số loại: CYGNUS X; 2/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-369.00, Số máy: E394E119108, Số khung: LPRSE36107A119315, Số loại: CYGNUSX; 3/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-408.08, Số máy: ZY151QMI207106974, Số khung: LYMTJAA407A106957, Số loại: CYGNUS; 4/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-408.70, Số máy: ZY151QMI207100830, Số khung: LYMTJAA427A100769, Số loại: CYGNUS; 5/ xe mô tô biển kiểm soát 65G1-390.01, Số máy: 207319181, Số khung: 437A319658, Số loại: ZR125.

- Kiến nghị UBND thành phố CSở Tư pháp thành phố Cần Thơ có biện pháp kiểm tra nghiệp vụ đối với Văn phòng Công chứng trên địa bàn thành phố Cần Thơ nói chung, Văn phòng C4Văn phòng C4Văn phòng C4 nói riêng để chấn chỉnh, phòng ngừa vi phạm pháp luật tiếp tục xảy ra.

* Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo **Thái Ngọc D56** chịu 3.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9. Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THADS huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phong Điền;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CATPCT;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- UBND phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;
- UBND xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Tiến Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hải Tạ Quang Đức

Nguyễn Tiến Thịnh

